

Bản án số: 119/2019/HS-PT

Ngày 23/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Ông Lại Anh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 169/2019/TLPT-HS ngày 05/8/2019 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Th, Bùi Thị L và Đào Thị U do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2019/HS-ST ngày 31/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố CL, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo:

1. **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1973 tại huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. ĐKKH và nơi cư trú: Khu dân cư NH, phường VĐ, thành phố CL, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th1 và bà Nguyễn Thị Th2; có chồng là Phùng Văn Th3 và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **Bùi Thị L**, sinh năm 1968 tại thành phố CL, tỉnh Hải Dương. ĐKKH và nơi cư trú: Khu dân cư NH, phường VĐ, thành phố CL, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Bùi Văn L1 và bà Đặng Thị Ph; có chồng là Đào Văn T và 01 con; tiền án: Không; có 01 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 167/QĐ-CPVPHC ngày 16/4/2018 của Công an thị xã CL (nay là thành phố CL), tỉnh Hải Dương về hành vi Đánh bạc với hình thức phạt tiền, bị cáo chấp hành quyết định trên ngày 10/5/2018; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. **Đào Thị U**, sinh năm 1975 tại thành phố CL, tỉnh Hải Dương. ĐKKH và nơi cư trú: Khu dân cư NH, phường VĐ, thành phố CL, tỉnh Hải Dương;

nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đào Văn Tr và bà Trần Thị L2; có chồng là Lê Văn L3 và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Trong vụ án còn có 04 bị cáo khác không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 27/12/2018, Nguyễn Thị Th, Đỗ Thị Ng và Nguyễn Thị Th4 ngồi chơi tại nhà Đào Thị U ở thôn NH, xã Kênh Giang, thị xã CL (nay là khu dân cư NH, phường VĐ, thành phố CL), tỉnh Hải Dương. Trong lúc ngồi chơi, Th nói với Ng, Th4 và U: “*Chị em mình chơi chực một, chực hai cho vui*”. Nghe Th nói vậy, Ng, Th4 và U hiểu là Th rủ đánh bạc ăn tiền nên cả ba đồng ý. U đi vào nhà lấy 01 bát, 01 đĩa sứ và 04 quân bài vị hình tròn có sẵn trong đĩa rồi cùng Ng, Th4, Th đi ra khu vực bãi đất trống cạnh bờ sông của gia đình ông Đào Văn Đ ở khu dân cư NH, phường VĐ để đánh bạc. Lúc này, Bùi Thị L đi qua nhìn thấy nên trên đường đi về nhà L gặp Phùng Văn T. L có bảo với T: “*Ra ngoài bờ sông làm tý*”, T hiểu L nói như vậy là rủ đi đánh bạc nên cùng L đi ra bãi đất trống để đánh bạc. Tại đây, T cho 04 quân bài vị vào đĩa rồi úp bát lên và xóc (gọi là xóc cái) cho Th, Ng, U, Th4, L tham gia đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền theo hai cửa chắn và lẻ. Mỗi ván chơi, khi mở bát ra mà có 02 hoặc 04 quân bài vị cùng màu thì gọi là chắn, nếu có 01 hoặc 03 quân bài vị cùng màu thì gọi là lẻ. Quy định mỗi ván đánh thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 50.000 đồng, người chơi có thể đặt tiền vào bên chắn hoặc lẻ, nếu khi mở bát ra mà là chắn thì người đặt tiền bên chắn sẽ được bạc, đặt tiền bên lẻ sẽ bị thua và ngược lại. Tỷ lệ được, thua là 1/1, nếu người đặt cửa thắng thì được lấy lại số tiền đã đặt và được người xóc cái trả số tiền bằng số tiền người đó đã đặt cửa, nếu người đặt cửa bị thua thì bị mất số tiền đã đặt cửa cho người xóc cái. Quá trình đánh bạc, Th sử dụng 280.000 đồng, T sử dụng 1.200.000 đồng, L sử dụng 1.900.000 đồng, Ng sử dụng 690.000 đồng, Th4 sử dụng 600.000 đồng, U sử dụng 480.000 đồng vào việc đánh bạc. Khi T, Th, Ng, U, Th4, L đánh bạc được khoảng 30 phút thì có Phùng Thị D đến và sử dụng 70.000 đồng vào việc đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, khi cả bọn đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an thị xã CL (nay là thành phố CL) phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ số tiền 5.220.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; 01 bát sứ; 01 đĩa sứ và 04 quân bài vị.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 49/2019/HS-ST ngày 31/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố CL, tỉnh Hải Dương tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Th, Bùi Thị L, Đào Thị U phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Đào Thị U 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị L 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt các bị cáo Nguyễn Thị Th và Bùi Thị L mỗi bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo còn lại trong vụ án, quyết định về xử lý vật chứng, án phí HSST và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 05/6/2019, bị cáo Nguyễn Thị Th kháng cáo xin được hưởng án treo và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Ngày 12/6/2019, bị cáo Bùi Thị L kháng cáo xin được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Ngày 13/6/2019, bị cáo Đào Thị U kháng cáo xin được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Thị Th và Đào Thị U vẫn giữ nguyên nội D kháng cáo đề nghị xin được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, bị cáo Th đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Bị cáo Bùi Thị L đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu:

Về tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Về tội danh: Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thị Th, Bùi Thị L, Đào Thị U về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về nội D kháng cáo: Bị cáo Th, U là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 12 tháng tù; xử phạt bị cáo Đào Thị U 10 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo có thêm tình tiết mới, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Th và bị cáo U theo hướng cho các bị cáo được hưởng án treo.

Đối với bị cáo L có bố đẻ được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 16/4/2018 bị Công an thị xã CL (nay là thành phố CL), tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc với hình thức phạt tiền, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Bùi Thị L 10 tháng tù là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết mới nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của nhà nước.

Về án phí HSPT: Kháng cáo được chấp nhận, các bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định, là hợp lệ được chấp nhận để xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 14 giờ 40 phút ngày 27/12/2018, tại thôn NH, xã Kênh Giang, thị xã CL (nay là khu dân cư NH, phường VĐ, thành phố CL), tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị Th, Bùi Thị L, Đào Thị U, Phùng Văn T, Đỗ Thị Ng, Nguyễn Thị Th4 và Phùng Thị D đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa thì bị lực lượng Công an thị xã CL (nay là thành phố CL) tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 5.220.000 đồng.

[3] *Xét kháng cáo của các bị cáo, HĐXX nhận thấy:*

+ Đối với bị cáo Bùi Thị L: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 16/4/2018 bị Công an thị xã CL (nay là thành phố CL), tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc với hình thức phạt tiền, bị cáo chấp hành quyết định trên ngày 10/5/2018, đến ngày 27/12/2018 bị cáo phạm tội, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Bùi Thị L 10 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên, HĐXX xác định bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới là đã nộp tiền án phí và tiền phạt thể hiện sự ăn năn hối cải, bản thân bị cáo và gia đình là công dân gương mẫu, luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước được tôn vinh gia đình tiêu biểu và được tặng nhiều giấy khen nên HĐXX sẽ xem xét sửa án, giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Thị Th là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới là đã nộp tiền án phí thể hiện sự ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cần xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Ngoài ra, bị cáo Th còn kháng cáo đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. HĐXX thấy, bị cáo là lao động tự do vẫn trong độ tuổi lao động,

có thu nhập, không thuộc hộ nghèo nên không được miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

+ Đối với bị cáo Đào Thị U là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có trình độ văn hóa 0/12, nhận thức hạn chế, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo lại đông con, hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nếu không buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn thì cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung nên HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[5] *Về án phí hình sự phúc thẩm*: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Th và Đào Thị U; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Bùi Thị L sửa bản án hình sự sơ thẩm số 49/2019/HS-ST ngày 31/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố CL, tỉnh Hải Dương: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Th, Bùi Thị L và Đào Thị U phạm tội “Đánh bạc”.

2. Điều luật áp dụng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Bùi Thị L 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 23/9/2019.

Xử phạt bị cáo Đào Thị U 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 23/9/2019.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Th, Đào Thị U cho UBND phường VĐ, thành phố CL, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không chấp nhận kháng cáo miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Th. Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thị Th, Bùi Thị L và Đào Thị U không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 23/9/2019./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố CL;
- Công an thành phố CL;
- VKSND thành phố CL;
- Chi cục THADS thành phố CL;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ; lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Trường